

Số: /BC-VPUB

Ninh Thuận, ngày tháng 7 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Sơ kết thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

Tiếp nhận Công văn số 2183/SNV-TCBM ngày 14/7/2021 của Sở Nội vụ về việc báo cáo tổng kết việc thực hiện nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2021 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **A. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

Lãnh đạo Văn phòng chỉ đạo, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt: Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch số 37-KH/TU ngày 30/6/2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Kế hoạch số 2549/KH-UBND ngày 22/6/2015 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị.

Văn phòng UBND tỉnh đã triển khai xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn từ năm 2015-2021 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt (Kế hoạch số 2113/KH-VPUB ngày 30/9/2015 số ngày 18/9/2015 của Văn phòng UBND tỉnh về việc lập kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021.

#### **B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

##### **I. Về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy**

##### **1. Một số kết quả cụ thể về sắp xếp tổ chức bộ máy**

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy; Chương trình hành động số 181-CTr/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 110-KH/BCS ngày 30/3/2018 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 112-KH/BCS ngày 30/3/2018 của Ban cán sự UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số

08-NQ/CP ngày 21/01/2018 của Chính phủ và Chương trình số 181-CTr/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy; Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai.

Đảng ủy, lãnh đạo Văn phòng đã chỉ đạo, triển khai, ban hành Kế hoạch số 09-KH/ĐUVP ngày 30/3/2018 thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”, Kế hoạch số 1393/KH-VPUB ngày 07/5/2018 triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 110-KH/BCS ngày 30/3/2018 của Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai xây dựng Khung năng lực và vị trí việc làm và Đề án kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Văn phòng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 230/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 và Quyết định số 72/2018/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, theo đó số lượng các phòng, ban chuyên môn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh từ 10 phòng, ban chuyên môn sau kiện toàn còn lại 04 phòng, ban chuyên môn (giảm 06 phòng)

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông góp ý Đề án hợp nhất, kiện toàn tổ chức Trung tâm công nghệ thông tin và Truyền thông (Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông (thuộc Sở Thông tin và Truyền thông), Trung tâm Công nghệ thông tin (thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường) và Trung tâm Tin học - Công báo thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh)

- Thực hiện kế hoạch thu hồi biên chế giai đoạn 2015 - 2030, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo và xây dựng kế hoạch thu hồi biên chế đến năm 2030 của cơ quan, đơn vị (Công văn số 907/VPUB-HCTC ngày 28/3/2018 về việc báo cáo kế hoạch thu hồi biên chế đến năm 2030)

- Văn phòng thực hiện nghiêm túc việc tinh giảm 10% biên chế giai đoạn 2015-2021 theo Kế hoạch thu hồi biên chế hành chính giai đoạn 2015 - 2021 thực hiện theo Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong năm 2018 Văn phòng đã thực hiện tinh giảm 01 biên chế và đã thực

hiện tinh giản 04 biên chế đến năm 2021 (*năm 2019: giảm 01 biên chế, năm 2020: giảm 01 biên chế và năm 2021: giảm 02 biên chế*).

Văn phòng đã tập trung tiến hành việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn đầu mối bên trong của cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, tốt đa không quá 03 phòng chuyên môn, nghiệp vụ; gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy không tăng thêm đầu mối và biên chế, làm cơ sở pháp lý trong việc tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm và thực hiện các chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức; sắp xếp lại tổ chức bộ máy, hoạt động hiệu quả, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức cho phù hợp theo năng lực, sở trường...

*(so sánh tăng, giảm tại thời điểm 30/6/2021 với thời điểm 30/4/2015):*

### **1.1. Về tổ chức hành chính:**

- Số lượng phòng, ban chuyên môn thuộc Văn phòng: 04 (*giảm 6 so với thời điểm 30/4/2015*).

- Số đơn vị hành chính thuộc Văn phòng: Trung tâm Phục vụ hành chính công: 01 (*tăng 1 so với thời điểm 30/4/2015*).

### **1.2. Về đơn vị sự nghiệp:**

- Số đơn vị sự nghiệp trực thuộc Văn phòng: 01 (*giảm 1 so với thời điểm 30/4/2015*) và là đơn vị sự nghiệp đã thực hiện trả lương từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị.

## **2. Đánh giá kết quả thực hiện**

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện đúng tiến độ, thời gian các nội dung việc thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức theo quy định của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **II. Về thực hiện tinh giản biên chế**

**1. Một số kết quả cụ thể về tinh giản biên chế** (*so sánh tăng, giảm tại thời điểm 30/6/2021 với thời điểm 30/4/2015*):

### **1.1. Biên chế hành chính:**

Tổng số biên chế thực tế (*số người hưởng lương từ ngân sách nhà nước*) có 50 người (*trong đó LĐUB: 4, Văn phòng UBND tỉnh: 43, đơn vị Trung tâm Phục vụ hành chính công: 03*); giảm 3 người so với số biên chế được giao năm 2015 là 53 người (*trong đó LĐUB: 5, VPUB: 48*) (*tỷ lệ 5,7%*);

Tổng số biên chế được giao năm 2021 là 55 người (*trong đó LĐUB: 4, Văn phòng UBND tỉnh: 46, đơn vị Trung tâm Phục vụ hành chính công: 5*), tăng so với biên chế được giao năm 2015: 02 người (*tỷ lệ 3,6%*)

- Về cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức (*số lượng, ngạch bậc, chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, độ tuổi, giới tính, dân tộc*): số liệu chi tiết tại phụ lục 2A.

### **1.2. Số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập:**

- Tổng số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập (*hưởng lương từ ngân sách nhà nước*) có: không có, giảm so với số biên chế đã được HĐND duyệt sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ năm 2015 là: 11 biên chế viên chức; số biên chế viên chức được giao năm 2021: 0, giảm so với số được giao năm 2015 là 11 người, (*tỷ lệ 100 %*).

- Về cơ cấu đội ngũ viên chức (*số lượng, ngạch bậc, chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, độ tuổi, giới tính, dân tộc*): Chi tiết tại phụ lục 2B

- Số lượng biên chế viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập đã chuyển đổi sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa, thay thế nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp: 06 người

### **1.3. Biến động về biên chế:**

- Số công chức, viên chức được tuyển mới: 01 trường hợp thi tuyển công chức, trúng tuyển vào tháng 5/2020

- Số người nghỉ hưu theo chế độ lao động: 05 (*LDUB: 03, LDVP: 01, công chức: 01*)

- Số người nghỉ theo chính sách tinh giản biên chế: không có trường hợp nào

## **2. Đánh giá việc thực hiện tinh giản biên chế**

- Từ 2015 đến 2021 đã thực hiện lộ trình tinh giản biên chế hàng năm theo Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai xây dựng Khung năng lực và vị trí việc làm và Đề án kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Văn phòng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 230/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 và Quyết định số 72/2018/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, theo đó số lượng các phòng, ban chuyên môn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh từ 10 phòng, ban chuyên môn sau kiện toàn còn lại 04 phòng, ban chuyên môn (giảm 06 phòng).

- Về thực hiện tuyển dụng công chức: 11 biên chế (*trong đó tiếp nhận từ Sở, ngành 10 biên chế, tuyển dụng qua thi tuyển 01 biên chế năm 2019 do Sở Nội vụ tuyển dụng*)

- Việc chuyển đổi số người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm: 6 biên chế viên chức thuộc đơn vị sự nghiệp.

### **3. Về nguồn kinh phí thực hiện tinh giản biên chế**

Sử dụng nguồn kinh phí chi quản lý nhà nước do UBND tỉnh cấp.

**III. Về xây dựng cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế:**

#### **1. Về xây dựng cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Hiện nay 100% đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và công chức, viên chức chuyên môn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và được bố trí đúng vị trí việc làm được phê duyệt và trình độ đào tạo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Việc thực hiện theo thẩm quyền về bổ nhiệm các chức danh, chức vụ công chức, viên chức theo hướng chú trọng phẩm chất, trình độ, năng lực: Văn phòng triển khai, thực hiện theo Quyết định số 30-QĐ/TU ngày 20/12/2018 của Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế thi tuyển các chức danh lãnh đạo; quản lý thuộc diện Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý; Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định đánh giá Chương trình hành động trước khi tiến hành xem xét, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo, quản lý và Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá Chương trình hành động trước khi tiến hành xem xét bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo, quản lý ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý, người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Công văn số 415-CV/TU ngày 23/02/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy một số chủ trương về thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng.

- Việc thực hiện kiêm nhiệm một số chức danh của cán bộ, công chức: 01 đ/c Phó Chánh Văn phòng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công kiêm Giám đốc Ban Tiếp Công dân - Nội chính và Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **2. Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế**

Hàng năm Văn phòng xây dựng kế hoạch sử dụng biên chế báo cáo Sở Nội vụ để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phân bổ biên chế, trên cơ sở biên chế được giao cơ quan, đơn vị và Văn phòng đã thực hiện việc tuyển dụng đúng với số

biên chế được giao. Việc tiếp nhận, tuyển dụng công chức được thực hiện đúng theo quy trình quy định.

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn, điều kiện chức danh lãnh đạo, quản lý và chức danh chuyên môn, Văn phòng xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức nhằm hoàn thiện các tiêu chuẩn hàng năm theo quy định.

## **C. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

Việc triển khai, cụ thể hoá các chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước, cơ quan cấp trên, UBND tỉnh tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong những năm qua tại Văn phòng được đảm bảo, việc thực hiện tuyển dụng biên chế, thực hiện tinh giản biên chế hàng năm thực hiện đúng theo quy. Đã chỉ đạo, tiến hành rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị đảm bảo đồng bộ, tinh gọn, ổn định phù hợp với chức năng nhiệm vụ được quy định. Công tác rà soát, xây dựng vị trí việc làm và luân chuyển nhân sự giữa các phòng, đơn vị được thực hiện nghiêm túc; đối với việc thực hiện biên chế hàng năm, Văn phòng tuyển dụng đủ số biên chế được giao theo quy định. Đội ngũ cán bộ, công chức tại Văn phòng UBND tỉnh tuổi đời trẻ, có năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Văn phòng luôn quan tâm, tạo điều kiện cho đội ngũ công chức, viên chức các phòng, ban, đơn vị tham gia học tập các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, đến nay, đội ngũ cán bộ, công chức tại Văn phòng đã chuẩn hóa về lý luận chính trị, nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng ngày yêu cầu nhiệm vụ được giao. Công chức, viên chức sau khi được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đều giữ vững bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao,

### **2. Những tồn tại, hạn chế**

- Khối lượng công việc chuyên môn, công tác phục vụ cho hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh là rất lớn, đòi hỏi các chuyên viên tham mưu tổng hợp phải đầu tư nhiều thời gian để tập trung tham mưu. Công tác tham mưu cho UBND tỉnh trên một số lĩnh vực có lúc, có nơi chưa thật sự chủ động, công tác phối hợp giữa các bộ phận, đơn vị, chuyên viên có lúc, có nơi chưa đảm bảo theo yêu cầu. Một số công chức công tác chuyên môn còn hạn chế, biên chế một số phòng chuyên môn vẫn còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra vì vậy cũng ảnh hưởng phần nào đến công tác tham mưu tổng hợp của Văn phòng.

- Sau khi sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức bộ máy và do có sự điều động, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, công chức của một số phòng chuyên môn nên thiếu nhân sự về chuyên ngành, lĩnh vực: kinh tế tổng hợp, quy hoạch xây dựng (do chưa tuyển được nhân sự từ các đơn vị sở, ngành), công việc thì tăng, phát sinh nhiều mà số lượng người ít, chuyên viên phải kiêm nhiệm thêm các công việc khác.

- Công việc của các phòng, ban, đơn vị được giao ngày càng nhiều, nhưng không được bổ sung thêm biên chế. Văn phòng phải thực hiện việc tinh giảm biên chế 10% đến năm 2021 nên cũng gặp khó khăn trong quá trình tham mưu, xử lý, giải quyết công việc và công tác tuyển dụng tại các phòng chuyên môn hiện nay.

#### **D. PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI**

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy Đảng, chính quyền tiếp tục quán triệt Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, các Nghị định số 101/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP; Kế hoạch số 92-KH/TU, Chương trình hành động số 181-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 110-KH/BCS, Kế hoạch số 112-KH/BCS ngày 30/3/2018 của Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đến toàn thể đảng viên, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị; tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý về chủ trương thu hồi biên chế và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; các quy định về thực hiện tinh giản.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 14/7/2015 của BCH Trung ương Đảng về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện kế hoạch thu hồi biên chế giai đoạn 2015 – 2030 theo quy định.

- Tập trung tiến hành việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn đầu mối bên trong của cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy không tăng thêm đầu mối và biên chế.

- Tổ chức thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý để bộ máy đi vào hoạt động có hiệu quả.

Trên đây là báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2021 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT.

**CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Hồ Sĩ Sôn**

